

Bản án số: 01/2017/HSST
Ngày 07-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tài Tính.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Thùy.
- Ông Nguyễn Hồng Sơn.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2017 tại Nhà văn hóa tổ dân phố 2, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quốc D; sinh ngày 28 tháng 12 năm 1989, tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Không.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông Nguyễn Tấn S và bà Nguyễn Thị T.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Trong vụ án này Nguyễn Quốc D không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện Nguyễn Quốc D đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 90/2017/HSST-QĐTG ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Cù Văn T; sinh ngày 27 tháng 12 năm 1995; tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, phường Trương Quang T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Không.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: lớp 12/12.

Con ông Cù Văn C và bà Đoàn Thị T.

Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Trong vụ án này Cù Văn T không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện Cù Văn T đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 91/2017/HSST-QĐTG ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh Phạm Khắc H; sinh năm 1995. Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Tấn H, sinh năm 1971. Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1964. Có mặt.

Trú tại: Tổ dân phố C, phường Trương Quang T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa.

3. Ông Mai Văn X, sinh năm 1959. Có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/12/2017.

Trú tại: Tổ 5, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Nguyễn Quốc D, Cù Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 13 tháng 3 năm 2017, sau khi xem bóng đá xong thì Cù Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Attila, biển số kiểm soát 76B1-288.04 chở Nguyễn Quốc D vào thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi với mục đích tìm nhà nào để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đến đây phòng trọ của ông Nguyễn Quốc T ở phía sau Trường Đại học Tài chính – Kế toán Quảng Ngãi thì D thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số kiểm soát 76V3-5138 của anh Phạm Khắc H dựng ở ngoài đường vào phòng trọ, không ai trông coi thì D nói với T dừng xe lại. Sau khi dừng xe, T đứng ngoài cánh giới, quan sát còn D xuống xe đi đến vị trí xe Wave. Lúc này D quan sát thấy không có ai nên D dắt chiếc xe nêu trên đến vị trí Trung đang đứng. Xe không có chìa khóa nên không khởi động được, D ngồi lên xe vừa trộm cắp được để điều khiển, còn T điều khiển xe Attila dùng chân đẩy xe của D vừa trộm

được đi một đoạn khoảng 200m thì cả hai dừng lại. Lúc này, D mở cốp xe mô tô vừa trộm được thấy 01(một) tuốc nơ vít, D dùng tuốc nơ vít này mở mặt nạ xe, còn T đứng quan sát và chỉ cho D rút dây điện ổ khóa. Sau khi rút dây điện xong, D lắp mặt nạ của xe lại và khởi động xe nổ máy thì T điều khiển xe Attila về nhà. Còn D điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi qua đường Nguyễn Du, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thì thấy một biển số 76V9-2546 D dừng xe lại nhặt biển số này, sau đó tháo gỡ biển số kiểm soát 76V3-5138 của xe trộm cắp được ra rồi thay biển kiểm soát 76V9-2546 vừa nhặt được gắn vào. Sau khi thay đổi biển số kiểm soát xong, D mang biển kiểm soát 76V3-5138 và 01(một) tuốc nơ vít (mở khóa xe) đi đến cầu Trà Khúc vứt xuống sông (không nhớ rõ vị trí nào) nhằm tránh sự phát hiện. Đến ngày 14 tháng 3 năm 2017, D sử dụng chiếc xe mô tô trộm cắp được đi đến xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi thì bị một số thành niên lạ mặt rượt đuổi, D để xe lại rồi bỏ chạy nên Công an xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tạm giữ.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 21 tháng 8 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi kết luận xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn: xanh, số máy: 0191341; số khung 191233 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Bản Cáo trạng số 1097/QĐ-VKS ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Quốc D và Cù Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, phát biểu phân tích tính chất của vụ án, giữ nguyên Quyết định truy tố. Các bị cáo thành khẩn khai báo, riêng bị cáo T có ông nội và ông ngoại đều là liệt sĩ, nên giảm hình phạt cho từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quốc D với mức án tù 12 đến 15 tháng tù. Đối với bị cáo Cù Văn T áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Cù Văn T với mức án tù 09 đến 12 tháng tù.

Đối với xe mô tô hiệu Attila, biển kiểm soát 76B1-288.04 Cù Văn T chở Nguyễn Quốc D đi trộm cắp tài sản của người khác là của Đoàn Thị T (mẹ của bị cáo T làm chủ sở hữu. Việc Cù Văn T sử dụng xe này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản của người khác bà T không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã giao trả lại cho bà T không đề cập xử lý trong vụ án này nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số kiểm soát 76V3-5138 các bị cáo D và T trộm cắp vào ngày 13 tháng 3 năm 2017 là của ông Phạm Tấn H, ông H đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì khác nên không xét. Biển kiểm soát 76V9-2546 bị cáo D nhặt được thay vào xe trộm cắp là biển kiểm soát của chiếc xe do ông Mai Văn X làm chủ sở hữu, ông X không yêu

cầu. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị thu tiêu hủy.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi trộm cắp và tiêu thụ tài sản của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quốc D, Cù Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa; thể hiện:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 13 tháng 3 năm 2017 sau khi xem bóng đá xong thì Cù Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Attila, biển kiểm soát 76B1-288.04 chở Nguyễn Quốc D vào thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi với mục đích tìm nhà nào để tài sản sơ hở thì trộm cắp; cụ thể bị cáo D và bị cáo T đã lén lút trộm xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số kiểm soát 76V3-5138 của anh Phạm Khắc H dựng ở ngoài đường vào phòng trọ đem về nhà cất giấu. Đến ngày 14 tháng 3 năm 2017 D sử dụng xe mô tô trộm cắp được đi đến xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi thì bị một số thanh niên lạ mặt rượt đuổi, D để xe lại rồi bỏ chạy nên Công an xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tạm giữ.

Giá trị tài sản mà các bị cáo trộm cắp là xe Wave màu xanh, biển số kiểm soát 76V3-5138 được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi kết luận giá trị tại thời điểm các bị cáo chiếm đoạt là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Hành vi phạm tội và hình phạt của các bị cáo Nguyễn Quốc D, Cù Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quốc D, Cù Văn T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên nảy ý tham lam bằng cách lợi dụng sự quản lý sơ hở của người có tài sản để lén lút trộm cắp tài sản. Các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là

nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo.

Trong vụ án này có hai bị cáo nhưng là đồng phạm giản đơn vì không có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng bị cáo.

Để có cơ sở áp dụng hình phạt tương xứng cho từng bị cáo, cần phân tích bản chất hành vi phạm tội của từng bị cáo; cụ thể như sau:

Bị cáo Nguyễn Quốc D là người chủ động và trực tiếp thực hiện trộm cắp tài sản nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật. Năm 2006 bị cáo đã bị đưa vào Trường Giáo dưỡng số 3 tại thành phố Đà Nẵng thời gian giáo dưỡng 02 (hai) năm về hành vi “Trộm cắp tài sản”, lẽ ra bị cáo phải tu dưỡng, rèn luyện bản thân nhưng bị cáo không tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt cho bị cáo Nguyễn Quốc D từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp.

Đối với bị cáo Cù Văn T với vai trò đồng phạm là người trực tiếp điều khiển phương tiện chở bị cáo D đi trộm cắp tài sản và cảnh giới cho bị cáo D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; có ông nội và ông ngoại là liệt sĩ. Áp dụng điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt cho bị cáo Cù Văn T từ 09 đến 12 tháng tù là phù hợp.

Tại Bản án số 73/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử tuyên phạt: bị cáo Nguyễn Quốc D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Cù Văn T 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Đến nay bản án này chưa có hiệu lực pháp luật, khi nào có hiệu lực sẽ tổng hợp và buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Đối với chiếc xe hiệu Attila, biển số kiểm soát 76B1-288.04 của bà Đoàn Thị T (mẹ bị cáo Cù Văn T) làm chủ sở hữu, việc bị cáo T lấy đi trộm cắp tài sản của người khác bà T không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã giao trả lại cho bà T và không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự:

Xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 76V3-5138 anh Phạm Khắc H (con ông H) sử dụng, các bị cáo D và T đã trộm cắp vào ngày 13 tháng 3 năm 2017 là của ông Phạm Tấn H làm chủ sở hữu, ông H đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì nên không xét.

- Về xử lý vật chứng:

Biển kiểm soát 76V9-2546 (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi) bị cáo D nhặt được thay vào xe trộm cắp là biển kiểm soát của chiếc xe do ông Mai Văn X làm chủ sở hữu, ông X không yêu cầu gì, giá trị sử dụng không còn. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên thu tiêu hủy.

- Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Quốc D, Cù Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000đồng.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quốc D và Cù Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về hình phạt:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc D 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Cù Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 76V3-5138 anh Phạm Khắc H sử dụng, các bị cáo D và T đã trộm cắp vào ngày 13 tháng 3 năm 2017 là của ông Phạm Tấn H làm chủ sở hữu, ông H đã nhận lại xe, không có yêu cầu nên không xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy biển kiểm soát 76V9-2546 (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi).

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc D, Cù Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

[6] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ vụ án.
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tài Tính